

Số: 2462/SGDDĐT-QLT

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2019

V/v hướng dẫn coi thi
THPT quốc gia năm 2019

Kính gửi: Các ông (bà)

- Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội; Giám đốc các Học viện: Y-Dược học cổ truyền Việt Nam, An ninh nhân dân, Cảnh sát nhân dân, Kỹ thuật Quân sự, Quản lý Giáo dục; Hiệu trưởng các trường Đại học: Nội vụ Hà Nội, Công nghiệp Việt-Hung, Lâm nghiệp, Y Hà Nội, Công nghiệp Dệt may Hà Nội, Y tế công cộng, Công nghệ Giao thông vận tải;
- Trưởng Điểm thi trung học phổ thông quốc gia;
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông, Dân tộc nội trú, Hiệp quán;
- Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quy chế thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019; Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2019 của Bộ GDĐT về việc giao nhiệm vụ phối hợp tổ chức thi THPT quốc gia năm 2019; Công văn số 1209/BGDĐT-QLCL ngày 27/3/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2019; Công văn số 568/QLCL-QLT ngày 24/5/2019 của Cục Quản lý chất lượng-Bộ GDĐT về việc lưu ý trong công tác tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2019; Công văn số 1568/BGDĐT-CNTT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT về việc thông báo danh sách máy tính bỏ túi được đem vào phòng thi kỳ thi THPT quốc gia năm 2019; Công văn số 1085/SGDDĐT-QLT ngày 29/3/2019 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức thi THPT quốc gia năm 2019;

Sở GDĐT Hà Nội hướng dẫn cụ thể về công tác coi thi THPT quốc gia năm 2019 như sau:

A. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

I. CHUẨN BỊ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Từ 8h00 ngày 23/6/2019, Phó Trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất (CSVC) tổ chức thực hiện các công việc sau:

1. Kiểm tra phòng thi

- Đảm bảo mỗi phòng thi phải đủ chỗ ngồi cho thí sinh dự thi, kích thước phù hợp với thí sinh và đảm bảo khoảng cách giữa các thí sinh theo hàng ngang không

dưới 1,2 mét. Phòng thi phải đảm bảo ánh sáng, thoáng; tiến hành vệ sinh phòng thi, mặt bàn và ghế; thay thế những bóng đèn, quạt hỏng, những bàn ghế có nguy cơ gãy hỏng. Cửa ra vào, cửa sổ của phòng thi phải đảm bảo an toàn, cần quan tâm đặc biệt đến các phòng thi gần nhà dân, gần đường giao thông, các phòng thi này phải có cửa sổ chắc chắn và đóng khi thí sinh đang thi, đảm bảo không để đề thi lọt ra ngoài. Mỗi Điểm thi phải có một phòng thi dự trữ đủ chỗ cho 24 thí sinh, đảm bảo các yêu cầu theo quy định;

- Bố trí tại hành lang của mỗi phòng thi có 1 bàn để tư trang của thí sinh.

2. Chuẩn bị các phòng làm việc của Điểm thi, trang thiết bị phục vụ Điểm thi

- Bố trí phòng làm việc chung có đủ bàn để làm việc, đủ chỗ ngồi cho lãnh đạo, cán bộ coi thi (CBCT), cán bộ giám sát phòng thi của Điểm thi;

- Bố trí phòng làm việc của Trưởng Điểm thi tại Điểm thi; khảo sát để giới thiệu chỗ nghỉ cho cán bộ, giảng viên của các trường Đại học tham gia coi thi;

- Khu vực bảo quản đề thi, bài thi của thí sinh phải đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ. Đề thi, bài thi của thí sinh phải được bảo quản tại phòng riêng (không sử dụng phòng bảo quản đề thi, bài thi chung với các hoạt động khác); Phòng bảo quản đề thi, bài thi phải đảm bảo an toàn, chắc chắn; có camera an ninh giám sát ghi hình các hoạt động bên trong phòng 24 giờ/ngày. Số lượng, vị trí camera phải đảm bảo bao quát được toàn bộ hoạt động trong phòng. Camera không kết nối internet, phải có bộ lưu điện dự phòng, đảm bảo hoạt động liên tục kể cả khi mất điện lưới; dung lượng lưu trữ dữ liệu của camera tối thiểu là 21 ngày. Trong phòng phải có tủ sắt riêng biệt bảo quản đề thi, bài thi; tủ phải đảm bảo chắc chắn; có 2 giường nghỉ cho lãnh đạo Điểm thi và cán bộ công an bảo vệ đề thi và bài thi 24 giờ/ngày;

- Bố trí 01 máy vi tính có kết nối internet để Trưởng Điểm thi báo cáo nhanh về Ban Coi thi sau mỗi buổi thi; 01 máy điện thoại có loa ngoài (số máy đã đăng ký với Sở GDĐT); 01 máy photocopy để in sao đề thi khi cần thiết; 01 máy phát điện dự phòng đủ công suất để chạy được máy photocopy;

- Những Điểm thi có thí sinh không dự thi đủ các môn thi trong bài thi tổ hợp, thí sinh bắt đầu vào dự thi ở môn thi thành phần thứ hai hoặc môn thi thành phần thứ ba của bài thi tổ hợp, Điểm thi phải bố trí đủ phòng chờ cho thí sinh trước khi vào phòng thi (gọi tắt là Phòng chờ vào thi); thí sinh hoàn thành bài thi của mình ở môn thi thứ nhất hoặc môn thi thứ hai trong bài thi tổ hợp, Điểm thi phải bố trí phòng chờ cho thí sinh đợi cho đến khi hết 2/3 giờ làm bài của môn thi cuối cùng mới được rời khỏi Điểm thi (gọi tắt là Phòng chờ thi xong); các phòng chờ phải bố trí tại vị trí khi thí sinh ra/vào không làm ảnh hưởng đến các phòng thi.

3. Chuẩn bị văn phòng phẩm, hồ sơ phục vụ Điểm thi

- Nhận bàn giao từ Sở GDĐT:

- + Văn phòng phẩm: Giấy thi, giấy nháp, Phiếu trả lời trắc nghiệm (TLTN), túi đựng bài thi, túi phụ đựng Phiếu TLTN (nếu có), túi đựng đề thi thừa, túi đựng

Phiếu TLTN thừa, phù hiệu, giấy niêm phong, cuốn “Tài liệu phổ biến tại phòng thi”. Lưu ý Phiếu TLTN đóng trong các túi đựng Phiếu TLTN đã được niêm phong, được đóng gói riêng tới từng phòng thi cho từng buổi thi. Khi giao nhận phải kiểm tra số lượng phiếu ghi trên túi đựng Phiếu TLTN tương ứng với số lượng thí sinh trong từng phòng thi cho từng buổi thi. Mỗi buổi thi có một túi đựng Phiếu TLTN dự phòng. Phó Trưởng Điểm thi có trách nhiệm bảo quản và bàn giao cho Trưởng Điểm thi tại phiên họp đầu tiên của Điểm thi. Giấy nháp có 3 loại: Chữ màu đỏ, chữ màu xanh và chữ màu đen.

+ Hồ sơ thí sinh: Thẻ dự thi của thí sinh, danh sách cấp Thẻ dự thi, danh sách ảnh của thí sinh trong phòng thi, danh sách thí sinh trong phòng thi, Phiếu thu bài thi; (lưu ý: Danh sách ảnh của thí sinh trong phòng thi, danh sách thí sinh trong phòng thi, Phiếu thu bài thi khác nhau cho từng bài thi).

Phải kiểm tra kỹ số lượng, chất lượng văn phòng phẩm, các hồ sơ nêu trên, nếu phát hiện thấy sai sót phải báo ngay về Sở GDĐT chậm nhất 17h00 ngày 23/6/2019.

- Điểm thi chuẩn bị:

+ Chuẩn bị văn phòng phẩm cho Điểm thi như: Bút bi màu đỏ để phát cho CBCT, phấn viết, kéo, hồ dán, băng keo trong suốt to bản,...

+ Sao in tài liệu: Danh sách cấp Thẻ dự thi, danh sách thí sinh trong phòng thi và Phiếu thu bài thi được sao in thêm 01 bộ. Sao in Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 49 (Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi) trong Quy chế thi hiện hành để dán trước cửa các phòng thi;

4. Các thông báo

Thông báo đầy đủ thông tin về kỳ thi cho CBCT và thí sinh, các thông báo phải để ở nơi thuận tiện để mọi thành viên trong Điểm thi và thí sinh có thể dễ dàng quan sát, các thông tin được niêm yết trước 11h00 ngày 24/6/2019.

a) Trước cửa mỗi phòng thi có:

- Trích Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 49 (Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi) của quy chế thi;

- Danh sách thí sinh trong phòng thi (bản sao cho tất cả các bài thi).

b) Tại sân trường phải có thông báo bằng chữ to và ở vị trí thuận tiện:

- Lịch kỳ thi, hiệu lệnh trống (sau khi thống nhất với Trưởng Điểm thi);

- Sơ đồ trường thi (thể hiện vị trí các phòng thi, phòng chờ (nếu có), khu vệ sinh, phòng y tế, phòng làm việc của Điểm thi).

- Trích Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 49 (Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi) của Quy chế thi (in trên khổ giấy A3);

- Danh sách cấp Thẻ dự thi (bản sao);

- Quy định về ghi số báo danh (SBD) trên tờ giấy thi và trên Phiếu TLTN;

- Danh sách máy tính bỏ túi được đem vào phòng thi.

c) Trong phòng làm việc của Điểm thi:

Niêm yết: Lịch thi (bài thi, giờ thi, thời gian làm bài), hiệu lệnh trống, sơ đồ vị trí các phòng thi, phòng chờ (nếu có), quy định về phù hiệu, quy định đánh SBD (trước mỗi buổi thi).

5. Xây dựng các phương án bảo vệ kỳ thi

Chủ động làm việc với Ban chỉ đạo thi THPT quốc gia cấp huyện và chính quyền địa phương về công tác phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn cho điểm thi; phân luồng giao thông, giải tỏa các điểm ùn tắc; dự kiến phương án bảo vệ nhất là các phòng thi sát nhà dân, tường rào không đảm bảo...; đề xuất phương án phòng chống cháy nổ, mưa lũ, ngập úng, mất điện, công tác y tế... đảm bảo cho trường thi an toàn trong những ngày diễn ra kỳ thi.

II. TRIỂN KHAI CÁC CUỘC HỌP VÀ KIỂM TRA CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Họp Ban lãnh đạo Điểm thi

a) Thời gian: 7h30 ngày 24/6/2019.

b) Nội dung:

- Công bố Quyết định thành lập Điểm thi và lịch làm việc của kỳ thi;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo Điểm thi, thống nhất phương thức làm việc và kiểm tra công việc chuẩn bị;
- Phó Trưởng Điểm thi phụ trách CSVC báo cáo việc chuẩn bị CSVC phục vụ Điểm thi:
 - + Phòng thi, các trang thiết bị đảm bảo cho kỳ thi, văn phòng phẩm phục vụ kỳ thi, các loại hồ sơ phục vụ thi;
 - + Báo cáo kết quả làm việc với Ban chỉ đạo thi cấp huyện và chính quyền địa phương về công tác phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn cho Điểm thi; đề xuất phương án bảo vệ các phòng thi sát nhà dân, tường rào...;
 - Lãnh đạo Điểm thi thống nhất phương án bảo vệ kỳ thi, kiểm tra công tác phối hợp với UBND phường (xã), Ban chỉ đạo thi THPT quốc gia của quận (huyện, thị xã) về công tác phục vụ và bảo vệ kỳ thi;

2. Họp toàn thể các thành viên trong Điểm thi

a) Thời gian: 8h00 ngày 24/6/2019.

b) Nội dung:

- Công bố các Quyết định thành lập Điểm thi;
- Trưởng Điểm thi báo cáo công tác chuẩn bị về CSVC phục vụ kỳ thi, phương án bảo vệ Điểm thi và phân công cụ thể cho các lực lượng bảo vệ, an ninh, phục vụ;
- Trưởng Điểm thi tổ chức học tập Quy chế thi cho tất cả các thành viên của

Điểm thi, nhấn mạnh Chương V (Coi thi), phổ biến kỹ Điều 22 (Trách nhiệm của CBCT và của các thành viên khác trong Ban Coi thi), Điều 48 (Xử lý cán bộ tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm quy chế thi), Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 49 (Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi); Phổ biến kỹ văn bản hướng dẫn về coi thi THPT quốc gia năm 2019 để làm rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên Điểm thi cũng như các công việc của Điểm thi; phổ biến những điểm mới trong Quy chế thi. Trưởng Điểm thi chịu trách nhiệm về việc tất cả các thành viên trong Điểm thi đều được học tập và nắm vững Quy chế thi, nghiệp vụ coi thi;

- Quy định về ghi số báo danh (SBD) trên Phiếu TLTN: SBD ghi trên Thẻ dự thi, Phiếu thu bài thi, danh sách thí sinh trong phòng thi gồm có 8 chữ số (ví dụ: **01034567**), trong đó hai chữ số đầu (01) là mã Hội đồng thi của Sở GDĐT Hà Nội, sáu chữ số tiếp theo (034567) là số báo danh của thí sinh; số báo danh ghi trên tờ giấy thi và trên Phiếu TLTN chỉ ghi 6 chữ số cuối của phần SBD (ví dụ trên thí sinh ghi 034567). CBCT có trách nhiệm phổ biến và kiểm tra việc ghi SBD trên tờ giấy thi và trên Phiếu TLTN của thí sinh.

- Trưởng Điểm thi nêu các yêu cầu kỳ thi:

+ Các thành viên trong Điểm thi nếu có cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột; cha, mẹ, anh, chị, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ hoặc đỡ đầu thí sinh tham dự kỳ thi THPT quốc gia tại Điểm thi phải tự giác báo cáo và không được làm thi;

+ Khi làm nhiệm vụ coi thi, các thành viên trong Điểm thi phải đeo phù hiệu, tất cả thành viên của Điểm thi (kể cả những người làm công tác phục vụ) tuyệt đối không được mang theo và sử dụng phương tiện thu, phát thông tin cá nhân trong khu vực thi khi các buổi thi đang diễn ra. Trước giờ làm việc của mỗi buổi thi Trưởng Điểm thi yêu cầu các thành viên của Điểm thi nộp phương tiện thu, phát thông tin cá nhân tại phòng họp của Điểm thi;

+ Trường hợp CBCT, nhân viên phục vụ được phân công làm nhiệm vụ tại Điểm thi có lý do đặc biệt phải nghỉ làm công tác coi thi, Trưởng Điểm thi đề nghị Phó Trưởng Điểm thi (đối với CBCT trường đại học), Phó Trưởng Điểm phụ trách CSVC (đối với nhân viên phục vụ, bảo vệ), Hiệu trưởng trường THPT (đối với CBCT trường phổ thông) cử người khác thay thế kèm theo Giấy giới thiệu của đơn vị; trường hợp nhà trường không cử người thay thế Trưởng Điểm thi phải báo cáo về Ban Coi thi của Sở GDĐT theo số máy 02438.253.743. Chiều ngày 24/6/2019 Trưởng Điểm thi phải tổ chức học tập Quy chế thi cho những CBCT mới được bổ sung coi thi. Trường hợp lãnh đạo Điểm thi vì lý do đặc biệt không thể làm nhiệm vụ, ban lãnh đạo Điểm thi phải báo cáo và cử cán bộ đến Sở GDĐT nhận quyết định thay thế.

- Trưởng điểm thi tổ chức cho các cán bộ tham gia công tác coi thi đăng ký mẫu chữ ký, danh sách đăng ký mẫu chữ ký được đóng túi và niêm phong.

c) Kiểm tra CSVC và các phương án đảm bảo cho Điểm thi:

- Trưởng Điểm thi tổ chức cho cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi kiểm tra toàn bộ CSVC phục vụ cho Điểm thi gồm:

+ Kiểm tra các phòng làm việc của Điểm thi; tiến hành niêm phong các phòng không phục vụ công tác coi thi, các thiết bị sao in, hệ thống thông tin liên lạc và các phòng máy tính có kết nối internet không phục vụ thi. Dấu niêm phong sử dụng dấu của nhà trường nơi đặt Điểm thi.

+ Cùng với cán bộ an ninh kiểm tra các phòng và tủ bảo quản đề thi, bài thi; điện thoại cố định dùng để trực thi phải có loa ngoài, máy tính kết nối internet để báo cáo nhanh về Ban Coi thi sau từng buổi thi; nhận bàn giao tình trạng hoạt động của camera lắp đặt trong phòng bảo quản đề thi, bài thi.

+ Kiểm tra việc chuẩn bị văn phòng phẩm, các hồ sơ phục vụ Điểm thi: giấy thi, giấy nháp, túi đựng Phiếu TLTN (đã được niêm phong, đóng gói tới từng phòng thi cho từng buổi thi và có túi đựng Phiếu TLTN dự phòng cho từng buổi thi), túi đựng bài thi, túi đựng đề thi thừa, túi đựng Phiếu TLTN thừa, phù hiệu, bút bi, phấn viết, kéo, băng keo trong suốt to bản, giấy niêm phong...; chuẩn bị các tài liệu phục vụ Điểm thi như: Thẻ dự thi của thí sinh, danh sách cấp Thẻ dự thi, danh sách ảnh của thí sinh trong phòng thi, danh sách thí sinh trong phòng thi, Phiếu thu bài thi; các bảng biểu, thông báo cho thí sinh và CBCT... Chú ý: Chữ in trên giấy nháp có 03 loại (chữ màu đỏ dành cho môn thi Vật lí và Lịch sử; chữ màu xanh dành cho môn thi Hóa học và Địa lí trong bài thi tổ hợp; chữ màu đen dành cho các bài thi/môn thi còn lại);

+ Tường rào (cả bên trong và bên ngoài), cổng trường thi phải đảm bảo an toàn cho kỳ thi. Quan tâm đặc biệt đến các phòng thi gần nhà dân, gần đường giao thông, các phòng thi này phải có cửa sổ chắc chắn và đóng khi thí sinh đang thi đảm bảo không để đề thi lọt ra ngoài;

+ Kiểm tra phòng thi đảm bảo các yêu cầu theo quy định;

+ Sau khi kiểm tra, các máy photocopy và máy tính kết nối internet phục vụ báo cáo nhanh phải được niêm phong;

+ Chuẩn bị thăm để tổ chức bắt thăm: Thăm dùng để tổ chức bắt thăm cho CBCT số 1, CBCT số 2, Cán bộ giám sát phòng thi trong các buổi thi phải ghi rõ số hiệu phòng thi. Thăm của từng buổi thi đựng trong phong bì riêng, được Trưởng Điểm thi và Phó Trưởng Điểm thi là người của trường Đại học kiểm tra và ký niêm phong.

+ Chuẩn bị thăm cách phát đề thi cho bài thi trắc nghiệm: Tổng số lượng thăm tương ứng với số phòng thi; số lượng hai loại thăm (Phụ lục I) tương đương nhau.

- Sau khi kiểm tra lại toàn bộ công tác chuẩn bị và các điều kiện phục vụ cho kỳ thi, nếu chưa đầy đủ phải có biện pháp khắc phục kịp thời; Chậm nhất 12h00 ngày 24/6/2019, Trưởng Điểm thi báo cáo về Ban Coi thi của Sở khẳng định Điểm thi đủ điều kiện về CSVN để tổ chức thi an toàn, đúng quy chế (qua phần mềm trên internet).

- Yêu cầu trường đặt địa Điểm thi phải ngừng mọi hoạt động trong 04 ngày từ ngày 24/6/2019 đến hết ngày 27/6/2019 để phục vụ cho công tác coi thi.

3. Tập trung thí sinh, làm thủ tục cho thí sinh dự thi

a) Thời gian: 14h00 ngày 24/6/2019.

b) Nội dung: Tất cả thí sinh về phòng thi để CBCT hướng dẫn thí sinh làm thủ tục dự thi

- CBCT hướng dẫn thí sinh xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Giấy báo dự thi để nhận Thẻ dự thi; yêu cầu thí sinh phải mang theo Thẻ dự thi trong những buổi thi;

- Tổ chức học tập Quy chế thi cho thí sinh: Phổ biến Điều 14 (Trách nhiệm của thí sinh), Điều 49 (Xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi); danh sách máy tính được phép mang vào phòng thi;

- Phổ biến cho thí sinh lịch thi, quy định về hiệu lệnh trống; hướng dẫn về sơ đồ phòng thi, Phòng chờ vào thi và Phòng chờ thi xong cho thí sinh (nhắc thí sinh có thẻ thi ở các phòng thi khác nhau đối với mỗi bài thi, nhắc thí sinh nhớ buổi thi của bài thi đã đăng ký); cách ghi số báo danh trên giấy thi, Phiếu TLTN; kiểm tra mã đề thi của tất cả môn thi trong bài thi tổ hợp phải giống nhau. Đối với thí sinh bắt đầu vào dự thi ở môn thi thành phần thứ hai hoặc môn thi thành phần thứ ba của bài thi tổ hợp phải có mặt tại phòng thi trước giờ phát đề thi 10 phút, nếu đến trước 15 phút phải tới Phòng chờ vào thi. Thí sinh hoàn thành bài thi của mình ở môn thi thứ nhất hoặc môn thi thứ hai trong bài thi tổ hợp phải về Phòng chờ thi xong, thí sinh phải đợi cho đến khi hết 2/3 giờ làm bài của môn thi cuối cùng mới được rời khỏi Điểm thi. Khi di chuyển đến phòng chờ, thí sinh tuyệt đối không được làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự các phòng thi khác và khu vực thi, không được sử dụng điện thoại di động hoặc bất cứ thiết bị liên lạc nào khác. Hướng dẫn thí sinh thực hiện đúng quy định tại phòng chờ (Phụ lục II). Đối với thí sinh thi 2 môn thi thành phần không liên tiếp: Ngay sau khi hết giờ làm bài của môn thi thành phần thứ nhất, thí sinh phải dừng bút, nộp đề thi, giấy nháp cho CBCT. Thí sinh phải ngồi nguyên vị trí, giữ trật tự, úp Phiếu TLTN xuống mặt bàn và bảo quản Phiếu TLTN trong suốt thời gian chờ thi môn thành phần tiếp theo.

- Trường hợp thí sinh trong phòng thi có yêu cầu sửa chữa các sai sót trong các nội dung sau: Họ, đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên; CBCT hướng dẫn cho thí sinh khai phiếu yêu cầu sửa chữa sai sót; lập Bảng tổng hợp thí sinh yêu cầu sửa chữa sai sót trong Phiếu đăng ký dự thi (mẫu đính kèm) nộp cho Trưởng Điểm thi. Trưởng Điểm thi nộp phiếu khai yêu cầu sửa chữa sai sót của thí sinh và Bảng tổng hợp thí sinh yêu cầu sửa chữa sai sót trong Phiếu đăng ký dự thi về Sở GDĐT cùng hồ sơ thi của Điểm thi.

III. GIAO NHẬN ĐỀ THI

1. Thời gian, địa điểm nhận đề thi

Sáng ngày 24/6/2019 Sở GDĐT tổ chức giao đề thi tới các Điểm thi.

2. Một số yêu cầu khi giao nhận đề thi

Khi nhận đề thi Trưởng Điểm thi phải kiểm tra để khẳng định niêm phong của bì đựng đề thi còn nguyên vẹn; số lượng túi đề thi ghi trên nhãn khớp với số

phòng thi theo từng môn của Điểm thi (tất cả các túi đề thi có 24 đề); mỗi bài thi có 01 bì đề thi dự phòng; nếu thiếu phải báo ngay Ban Coi thi để bổ sung kịp thời.

Đề thi phải bảo quản trong tủ sắt riêng biệt có khóa (không dùng chung với tủ đựng bài thi); kể từ lúc nhận đề thi, tủ đựng đề thi phải được niêm phong và phải tổ chức bảo vệ đề thi theo đúng quy định (nhãn niêm phong tủ đựng đề thi phải có đủ chữ ký của Trưởng Điểm thi và Phó Trưởng Điểm thi là người của trường Đại học, chia khóa tủ do Trưởng Điểm thi giữ, công an trực bảo vệ liên tục 24 giờ/ngày); mỗi lần mở niêm phong tủ đựng đề thi phải có chứng kiến của Công an và người ký nhãn niêm phong; đồng thời lập biên bản ghi rõ thời gian mở, lý do mở, tình trạng niêm phong, biên bản phải có đủ họ tên, chữ ký của những người niêm phong và những người chứng kiến.

B. TIỀN HÀNH COI THI

I. LỊCH THI, THỜI GIAN BIỂU TỪNG BUỔI THI

1. Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi/ Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp		Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
24/6/2019	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi;				
25/6/2019	SÁNG	Ngữ văn		120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
	CHIỀU	Toán		90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
26/6/2019	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Ngoại ngữ		60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
27/6/2019	SÁNG	Bài thi KHXX	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU	Dự phòng				

2. Thời gian biểu từng buổi thi

2.1 Bài thi Ngữ văn (sáng 25/6)

Thời gian	Nhiệm vụ của Cán bộ coi thi
6h30-7h00	- Nhận giấy thi, giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Ghi số báo danh lên mặt bàn của thí sinh; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, Thẻ dự thi.
7h00-7h25	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên giấy thi, giấy nháp; Phát và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên giấy thi, giấy nháp.

7h25-7h30	Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
7h30-7h35	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi.
7h35	Bắt đầu tính giờ làm bài.
7h50	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
9h20	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
9h35	Hết giờ làm bài. CBCT thu bài thi của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào Phiếu thu bài thi (ghi rõ số tờ giấy thi).

2.2 Bài thi môn Toán (chiều 25/6)

Thời gian	Nhiệm vụ của Cán bộ coi thi
13h30-14h00	- Nhận túi đựng Phiếu TLTN, giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Ghi số báo danh lên mặt bàn của thí sinh; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, Thẻ dự thi.
14h00-14h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên Phiếu TLTN, giấy nháp; Phát và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên Phiếu TLTN, giấy nháp.
14h15-14h20	Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
14h20-14h30	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ quy định; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào Phiếu TLTN.
14h30	Bắt đầu tính giờ làm bài.
14h45	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
15h45	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
16h00	Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

2.3 Bài thi môn Ngoại ngữ (chiều 26/6)

Thời gian	Nhiệm vụ của Cán bộ coi thi
13h30-14h00	- Nhận túi đựng Phiếu TLTN, giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Ghi số báo danh lên mặt bàn của thí sinh; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, Thẻ dự thi.
14h00-14h15	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên Phiếu TLTN, giấy nháp; Phát và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên Phiếu TLTN, giấy nháp.
14h15-14h20	Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
14h20-14h30	- Bóc túi đựng đề thi và phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ quy định; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào Phiếu TLTN.
14h30	Bắt đầu tính giờ làm bài.

14h45	Nộp đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
15h15	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài.
15h30	Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

2.4 Bài thi Tổ hợp (sáng 26/6, sáng 27/6)

Thời gian	Nhiệm vụ của Cán bộ coi thi
6h30-7h00	- Nhận túi đựng Phiếu TLTN, giấy nháp và túi tài liệu của phòng thi; - Ghi số báo danh lên mặt bàn của thí sinh; - Gọi thí sinh vào phòng thi; đối chiếu, kiểm tra ảnh, Thẻ dự thi.
7h00-7h25	- CBCT thứ nhất đi nhận đề thi; - CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên Phiếu TLTN, giấy nháp; Phát và hướng dẫn thí sinh điền vào các mục trên Phiếu TLTN, giấy nháp.
7h25-7h30	Cắt bì ngoài đựng các đề thi của bài thi tổ hợp; cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi, sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh.
7h30-7h35	- Bóc túi đựng đề thi môn Vật lí (Lịch sử) kiểm tra thứ tự mã đề thi trong túi; - Phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ quy định; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và ghi mã đề thi vào Phiếu TLTN.
7h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Vật lí (Lịch sử) .
7h50	Nộp đề thi thừa môn Vật lí (Lịch sử) đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
8h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Vật lí (Lịch sử) .
8h25	- Hết giờ làm bài thi môn Vật lí (Lịch sử) . - CBCT thu đề thi môn Vật lí (Lịch sử) và giấy nháp của thí sinh.
8h25-8h30	- Nếu có thí sinh thi xong bài thi của mình: Thí sinh nộp phiếu TLTN, ký vào Phiếu thu bài thi; nộp đề thi, giấy nháp và về Phòng chờ thi xong; hai CBCT cho Phiếu TLTN vào Túi bài thi (túi phụ) rồi cùng niêm phong và ký niêm phong, CBCT thứ nhất bảo quản tại phòng thi. Nếu có thí sinh vào dự thi môn Hóa học (Địa lí) , CBCT làm thủ tục thí sinh vào phòng thi, phát Phiếu TLTN và giấy nháp cho thí sinh. - Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi Hóa học (Địa lí) , sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh. - Bóc túi đựng đề thi môn Hóa học (Địa lí) kiểm tra thứ tự mã đề thi trong túi; - Phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ quy định; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và sự phù hợp của mã đề thi đã nhận được.
8h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Hóa học (Địa lí) .
8h50	Nộp đề thi thừa môn Hóa học (Địa lí) đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
9h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Hóa học (Địa lí) .
9h25	- Hết giờ làm bài thi môn Hóa học (Địa lí) . - CBCT thu đề thi môn Hóa học (Địa lí) và giấy nháp của thí sinh.

9h25-9h30	- Nếu có thí sinh thi xong bài thi của mình: Thí sinh nộp phiếu TLTN, ký vào Phiếu thu bài thi; nộp đề thi, giấy nháp và về Phòng chờ thi xong, hai CBCT cho Phiếu TLTN vào Túi bài thi (túi phụ) rồi cùng niêm phong và ký niêm phong, CBCT thứ nhất bảo quản tại phòng thi. Nếu có thí sinh vào dự thi môn Sinh học (Giáo dục công dân), CBCT làm thủ tục thí sinh vào phòng thi, phát Phiếu TLTN và giấy nháp cho thí sinh. - Cho thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đựng đề thi môn Sinh học (Giáo dục công dân), sự phù hợp môn thi với lịch thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh. - Bóc túi đựng đề thi môn Sinh học (Giáo dục công dân) kiểm tra thứ tự mã đề thi trong túi; - Phát đề thi cho thí sinh theo sơ đồ quy định; - Yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi và sự phù hợp của mã đề thi đã nhận được.
9h35	Bắt đầu tính giờ làm bài môn Sinh học (Giáo dục công dân) .
9h50	Nộp đề thi thừa môn Sinh học (Giáo dục công dân) đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công.
10h10	Nhắc thí sinh còn 15 phút làm bài môn Sinh học (Giáo dục công dân) .
10h25	Hết giờ làm bài thi. CBCT thu Phiếu TLTN của thí sinh; yêu cầu thí sinh ký vào Phiếu thu bài thi (ghi rõ mã đề thi).

II. NGHIỆP VỤ COI THI

1. Trước giờ thi

- Các phương tiện thu, phát thông tin cá nhân (nếu có) của tất cả những người làm nhiệm vụ tại Điểm thi phải được lưu giữ tại phòng trực của Điểm thi;

- Trưởng Điểm thi quy định cách đánh số báo danh trong phòng thi;

- Phân công, điều hành CBCT, cán bộ giám sát phòng thi

+ Cán bộ, giảng viên Học viện, trường Đại học phối hợp với Sở GDĐT tổ chức kỳ thi (gọi chung là giảng viên) là thành viên của Điểm thi; số lượng CBCT, cán bộ giám sát phòng thi, cán bộ phòng chờ (Phòng chờ vào thi và Phòng chờ thi xong) thay đổi theo từng buổi thi; trong trường hợp đặc biệt Trưởng Điểm thi có thể điều động cán bộ giám sát làm công tác coi thi; việc lựa chọn CBCT, cán bộ giám sát phòng thi tham gia, cán bộ phòng chờ trong từng buổi thi do Trưởng Điểm thi quyết định.

+ Phân CBCT trong từng buổi thi: Trưởng Điểm thi tổ chức cho CBCT, cán bộ giám sát phòng thi bắt thăm phân công coi thi, giám sát phòng thi; phải đảm bảo mỗi phòng thi có một giáo viên trường THPT và một giảng viên trường Đại học; việc quy định CBCT thứ nhất, CBCT thứ hai do Trưởng Điểm thi quyết định. Mỗi phòng chờ bố trí 01 CBCT hoặc cán bộ giám sát để quản lý thí sinh trong phòng chờ;

- Giao cho CBCT thứ hai tài liệu phòng thi, văn phòng phẩm, túi đựng Phiếu TLTN; khi giao nhận túi đựng Phiếu TLTN phải lập biên bản ghi rõ số lượng Phiếu TLTN và tình trạng của túi đựng Phiếu TLTN. Hai CBCT cùng lên phòng thi làm

nhiệm vụ cho thí sinh vào phòng thi; khi có hiệu lệnh CBCT thứ nhất quay trở lại phòng làm việc của Điểm thi để nhận túi đề thi.

2. Mở túi đề thi cho từng buổi thi và giao túi đề thi cho CBCT

- Trước khi giao túi đề thi cho CBCT, Thư ký Điểm thi ghi tên Điểm thi và mã số phòng thi lên “Túi đề thi”;

- Trưởng Điểm thi tổ chức giao túi đề thi cho CBCT thứ nhất và yêu cầu CBCT kiểm tra niêm phong túi đề thi, kiểm tra tên bài thi ghi trên túi đề thi đúng với bài thi theo lịch thi; ký vào biên bản giao nhận đề thi. Đối với bài thi trắc nghiệm, khi nhận túi đề thi CBCT bóc thăm cách phát đề thi.

- Trường hợp thiếu đề thi: Dùng túi đề dự phòng; nếu vẫn còn thiếu, Trưởng Điểm thi lập biên bản (có Phó Trưởng Điểm thi là người của trường Đại học xác nhận) và tổ chức in sao; chỉ được sao thêm vừa đủ số đề thiếu, khi sao in phải bảo mật theo quy định, có Phó Trưởng Điểm thi là người của trường Đại học, thanh tra và an ninh giám sát. Sau khi sao in, các thiết bị sao in phải được niêm phong.

3. Trách nhiệm của CBCT và các thành viên trong quá trình coi thi

3.1. Cán bộ coi thi

a) Phải có mặt đúng giờ tại Điểm thi để làm nhiệm vụ. Trong khi thực hiện nhiệm vụ coi thi, không được mang các thiết bị thu phát thông tin; không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn;

b) CBCT thứ hai ghi đầy đủ số báo danh của tất cả các thí sinh trong “Danh sách thí sinh tại phòng thi” lên mặt bàn theo đúng quy định của Trưởng Điểm thi. Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất gọi tên thí sinh vào phòng thi, CBCT thứ hai dùng Thẻ dự thi và Danh sách ảnh của thí sinh để đối chiếu, nhận diện thí sinh; hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định và kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, tuyệt đối không để thí sinh mang vào phòng thi mọi tài liệu và vật dụng cấm theo quy định tại Điều 14 Quy chế thi. Thí sinh được mang vào phòng thi máy tính cầm tay được quy định trong văn bản của Bộ GDĐT.

c) Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất đi nhận đề thi, CBCT thứ hai nhắc nhở thí sinh những điều cần thiết về kỷ luật phòng thi; ghi rõ họ tên và ký tên vào ô dành cho CBCT trên giấy thi, giấy nháp đủ để phát cho thí sinh (không ký thừa); hướng dẫn và kiểm tra thí sinh gấp giấy thi đúng quy cách, ghi số báo danh và điền đủ thông tin thí sinh vào các mục cần thiết của giấy thi trước khi làm bài;

d) Khi có hiệu lệnh, CBCT thứ nhất giơ cao phong bì đề thi để thí sinh thấy rõ cả mặt trước và mặt sau còn nguyên nhãn niêm phong, yêu cầu hai thí sinh chứng kiến và ký vào biên bản xác nhận bì đề thi còn nguyên nhãn niêm phong và sự phù hợp môn thi với lịch thi; mở bì đựng đề thi kiểm tra số lượng đề thi (nếu thừa, thiếu hoặc lẫn đề khác, cần báo ngay cho Trưởng Điểm qua cán bộ giám sát thi) và phát đề thi cho từng thí sinh; đối với đề thi trắc nghiệm kiểm tra thứ tự mã đề thi trong túi, phát đề thi cho từng thí sinh theo sơ đồ quy định.

đ) Khi thí sinh bắt đầu làm bài, CBCT thứ nhất đối chiếu ảnh trong Thẻ dự thi và Danh sách ảnh của thí sinh với thí sinh để nhận diện thí sinh, ghi rõ họ tên và

ký tên vào ô dành cho CBCT trên giấy thi, giấy nháp của thí sinh; CBCT thứ hai bao quát chung. Trong giờ làm bài, một CBCT bao quát từ đầu phòng đến cuối phòng, CBCT còn lại bao quát từ cuối phòng đến đầu phòng cho đến hết giờ thi; CBCT không được đứng gần thí sinh, giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào; chỉ được trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định. Việc CBCT ký và ghi họ tên vào các tờ giấy thi, giấy nháp phát bổ sung cho thí sinh được thực hiện theo quy trình quy định tại điểm c, điểm đ của mục này;

e) CBCT phải bảo vệ đề thi trong giờ thi, không để lọt đề thi ra ngoài phòng thi. Sau khi tính giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập và đối với mỗi môn thành phần trong bài thi tổ hợp) CBCT nộp các đề thi thừa đã được niêm phong cho người được Trưởng Điểm thi phân công;

g) Chỉ cho thí sinh ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2 phần 3 thời gian làm bài (đối với bài thi tự luận) sau khi thí sinh đã nộp bài làm, đề thi và giấy nháp; không thu Phiếu TLTN trước khi hết giờ làm bài. Nếu thí sinh nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì CBCT phải báo cho cán bộ giám sát phòng thi để giải quyết;

h) Nếu có thí sinh vi phạm kỷ luật thì CBCT phải lập biên bản xử lý theo đúng quy định. Nếu có tình huống bất thường phải báo cáo ngay cho Trưởng Điểm thi;

i) Trước khi hết giờ làm bài 15 phút (đối với bài thi độc lập và đối với mỗi môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp), CBCT thông báo thời gian còn lại cho thí sinh biết;

k) Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, CBCT thứ nhất phải yêu cầu thí sinh ngừng làm bài và tiến hành thu bài (kể cả bài thi của thí sinh đã bị lập biên bản). CBCT thứ hai duy trì trật tự và kỷ luật phòng thi; CBCT thứ nhất vừa gọi tên từng thí sinh lên nộp bài vừa nhận bài thi của thí sinh. Khi nhận bài, phải đếm đủ số tờ giấy thi của thí sinh đã nộp, yêu cầu thí sinh tự ghi đúng số tờ và ký tên vào hai Phiếu thu bài thi. Thu xong toàn bộ bài thi, hai CBCT kiểm tra đủ số bài thi, số tờ giấy thi, chữ ký của thí sinh trên hai Phiếu thu bài thi mới cho phép các thí sinh rời phòng thi;

l) Các CBCT kiểm tra sắp xếp bài thi theo thứ tự tăng dần của số báo danh (số nhỏ ở trên, số lớn ở dưới). Bài thi phải được kiểm đếm và đối chiếu với số lượng bài thi, số tờ giấy thi ghi trên túi đựng bài thi. Bên trong túi đựng bài thi có 01 Phiếu thu bài thi. Kiểm tra sắp xếp các loại biên bản, Phiếu thu bài thi (bản thứ hai), Phiếu TLTN thừa và bị hỏng (nếu có), tang vật vi phạm Quy chế thi (nếu có). Bài thi của thí sinh bị kỷ luật ở mức hủy kết quả thi được nộp cùng biên bản xử lý kỷ luật. Cả hai CBCT cùng mang túi bài thi, hồ sơ của phòng thi bàn giao cho Thư ký Điểm thi ngay sau mỗi buổi thi. Đối với phòng thi có Túi phụ chứa bài thi, hai CBCT cùng mở niêm phong Túi phụ chứa bài thi tại phòng làm việc của Điểm thi, kiểm đếm và gộp chung với các bài thi khác của phòng thi để nộp bài thi cho thư ký Điểm thi.

m) Sau khi bàn giao xong, túi đựng bài thi, phiếu thu bài của từng phòng thi được Thư ký Điểm thi cùng hai CBCT niêm phong tại chỗ. Nhãn niêm phong được dán vào chính giữa tất cả các mép dán của túi đựng bài thi, Phó Trưởng Điểm thi là người của trường đại học ký và ghi rõ họ tên trên nhãn niêm phong, hai CBCT ký giáp lai giữa nhãn niêm phong và túi đựng bài thi rồi đóng dấu giáp lai nhãn niêm

phong; sau đó, dùng băng keo trong suốt dán vòng quanh dọc theo chiều dài mép dán của túi đựng bài thi và phủ lên nhãn niêm phong. Thư ký của Điểm thi và hai CBCT ghi rõ họ tên và ký vào biên bản bàn giao.

n) Khi coi thi các bài thi trắc nghiệm, ngoài trách nhiệm được quy định tại các điểm trong khoản 3.1 này, CBCT phải thực hiện các công việc sau:

- Tại phòng thi, hai CBCT kiểm tra tình trạng niêm phong túi đựng Phiếu TLTN sau đó mở túi đựng Phiếu TLTN, kiểm đếm số lượng phiếu; CBCT thứ hai ký tên vào ô dành cho CBCT trên Phiếu TLTN (không ký thừa); Phát Phiếu TLTN và hướng dẫn thí sinh điền đủ thông tin vào các mục trên Phiếu TLTN;

- Trước khi phát đề thi, CBCT yêu cầu thí sinh ngồi đúng vị trí số báo danh;

- Phát đề thi cho thí sinh: Mỗi thí sinh có một mã đề thi riêng; các môn thi thành phần trong mỗi bài thi KHTN, KHXH có cùng một mã đề thi. Ngay sau khi mở bì đề thi, CBCT thứ nhất phải kiểm tra bì đề thi đủ 24 mã đề thi, thứ tự mã đề thi đã sắp xếp theo trật tự tăng dần. Phát đề thi theo đúng sơ đồ trong thăm “sơ đồ thứ tự phát đề thi trắc nghiệm” đã bắt thăm được (trường hợp thí sinh vắng thi, đặt úp đề thi trên mặt bàn ở vị trí thí sinh vắng thi, sau khi phát tới thí sinh cuối cùng CBCT thu lại đề thi của thí sinh vắng thi). Yêu cầu thí sinh để đề thi dưới Phiếu TLTN và không được xem nội dung đề thi. Khi thí sinh cuối cùng đã nhận được đề thi thì cho phép thí sinh lật đề thi lên và ghi, tô mã đề thi vào Phiếu TLTN, ghi mã đề thi vào hai Phiếu thu bài thi (không được ký lên Phiếu thu bài thi); kiểm tra mã đề thi (đối với môn thi tiếp theo trong bài thi tổ hợp).

- Ngay sau khi phát đề cho thí sinh, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi: nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho CBCT để kịp thời xử lý; nếu không phát hiện hoặc trễ quá sau khi phát đề 10 phút mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm;

- Đối với bài thi tổ hợp, thí sinh làm bài thi trên cùng một Phiếu TLTN. Đề thi các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp được phát lần lượt theo từng môn thi thành phần để thí sinh làm bài trong thời gian quy định; ngay khi hết giờ làm bài của môn thi thành phần nào thì thu đề thi và giấy nháp của thí sinh thi môn thi đó, đồng thời phát đề thi của môn thi thành phần kế tiếp theo đúng lịch thi đã quy định. Không thu lại đề thi, giấy nháp của môn thi Sinh học và Giáo dục công dân;

- Trước giờ thu bài thi 5 phút, CBCT yêu cầu thí sinh kiểm tra lại mã đề thi, SBD và đảm bảo đã ghi và tô đúng trên Phiếu TLTN; khi thu Phiếu TLTN phải kiểm tra việc ghi, tô SBD và mã đề thi vào Phiếu TLTN của thí sinh (mã đề thi đã ghi, tô trên Phiếu TLTN và ghi trên Phiếu thu bài thi phải giống với mã đề thi ghi trên tờ đề thi của thí sinh);

- Bàn giao cho lãnh đạo Điểm thi (hoặc cán bộ được lãnh đạo Điểm thi ủy quyền) túi đựng bài thi chứa toàn bộ Phiếu TLTN đã được sắp xếp theo SBD từ nhỏ đến lớn (số nhỏ ở trên, số lớn ở dưới) và một bản Phiếu thu bài thi đã điền mã đề thi và có đủ chữ ký thí sinh dự thi. Một bản Phiếu thu bài thi còn lại để bên ngoài túi bài thi được bàn giao cho lãnh đạo Điểm thi.

o) Một số điểm lưu ý trong tổ chức coi thi bài thi tổ hợp

Một số phòng thi ở một số Điểm thi có thí sinh THPT, GDTX, thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT được xếp chung một phòng nên môn đăng ký dự thi của bài thi tổ hợp khác nhau; ví dụ:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI SỞ GD&ĐT HÀ NỘI
KỲ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2019

DANH SÁCH THÍ SINH TẠI PHÒNG THI

Bài thi: KHXH

Điểm thi: 0101 - Phòng thi: 0001

STT	SBD	Số CMND	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Môn thi thành phần			Ghi chú
						Lịch sử	Địa lí	GDCD	
1	01000001	301032023	NGUYỄN VĂN A	02/02/2001	Nam	X	X	X	
2	01000002	301003764	NGUYỄN VĂN B	06/07/2001	Nam		X	X	
3	01000003	301000001	NGUYỄN VĂN C	25/10/2001	Nam			X	
4	01000004	301020850	NGUYỄN VĂN D	23/09/2001	Nam	X			
5	01000005	201003831	NGUYỄN VĂN E	09/08/2001	Nam		X		
6	01000006	301004538	NGUYỄN VĂN F	02/01/2001	Nam	X		X	
7	01000007	301000165	NGUYỄN VĂN H	04/04/2001	Nam	X	X		

- Đối với thí sinh bắt đầu vào dự thi từ môn thi thứ hai (trong ví dụ, thí sinh có SBD: 01.000002, 01.000005) hoặc môn thi thứ ba (trong ví dụ, thí sinh có SBD: 01.000003) không được ngồi trong phòng thi ở môn thi trước đó; phải có mặt tại phòng thi trước giờ phát đề thi của môn dự thi ít nhất 10 phút, phải giữ trật tự trong khi chờ được gọi vào phòng thi. Nếu thí sinh đến trước 15 phút thì phải vào đợi tại Phòng chờ vào thi và phải thực hiện đúng các quy định của phòng chờ.

- Thí sinh thi xong bài thi của mình trước môn thi thành phần cuối cùng (trong ví dụ, thí sinh có SBD: 01.000004, 01.000005, 01.000007): Thí sinh nộp phiếu TLTN, ký vào Phiếu thu bài thi; nộp đề thi, giấy nháp và ra khỏi phòng thi (theo hướng dẫn của cán bộ giám sát) di chuyển về Phòng chờ thi xong, ngồi tại phòng chờ, giữ gìn trật tự, đợi cho đến khi hết 2/3 giờ làm bài của môn thi cuối cùng mới được rời khỏi Điểm thi. Hai CBCT cho Phiếu TLTN vào Túi bài thi (túi phụ) rồi cùng niêm phong và ký niêm phong, CBCT thứ nhất bảo quản tại phòng thi. Trong ví dụ trên, có hai túi phụ được sử dụng: Túi phụ thứ nhất đựng Phiếu TLTN của thí sinh có SBD: 01.000004 và túi phụ thứ hai đựng Phiếu TLTN của thí sinh có SBD: 01.000005, 01.000007.

- Đối với thí sinh thi 2 môn thi thành phần không liên tiếp (trong ví dụ, thí sinh có SBD: 01.000006): Ngay sau khi hết giờ làm bài của môn thi thành phần thứ nhất, thí sinh phải dừng bút, nộp đề thi, giấy nháp cho CBCT. Thí sinh phải ngồi nguyên vị trí, giữ trật tự, úp Phiếu TLTN xuống mặt bàn và bảo quản Phiếu TLTN trong suốt thời gian chờ thi môn thành phần tiếp theo.

*** Các lưu ý đối với Cán bộ coi thi, Cán bộ phòng chờ**

- Nếu có những sự cố bất thường xảy ra, nhất là những lỗi do CBCT gây ra, CBCT phải bình tĩnh xem xét để tìm cách xử lý phù hợp để không ảnh hưởng đến thời gian làm bài của thí sinh. Trong trường hợp cần thiết, CBCT phải thông qua cán bộ giám sát để báo cho Trưởng Điểm thi biết và xử lý.

- Trường hợp Phiếu TLTN bị hỏng được thay thế bằng Phiếu TLTN thừa trong phòng thi (nếu có), nếu không có Phiếu TLTN thừa trong phòng thi thì được bổ sung Phiếu TLTN trong túi dự phòng (có biên bản bàn giao). Phiếu TLTN bị hỏng phải được gạch chéo bằng bút mực và bàn giao cho cán bộ thu bài thi. Cuối mỗi buổi thi, Phiếu TLTN thừa và hỏng của Điểm thi được niên phong chung theo từng buổi thi.

- Đối với các bài thi tổ hợp cần lưu ý:

+ Trong túi đựng đề thi của mỗi bài thi tổ hợp có chứa bì đựng đề thi của từng môn thi thành phần tương ứng. CBCT chỉ được cắt bì đề thi và phát đề thi của môn thi thành phần cho thí sinh đúng thời điểm ghi trên Lịch thi;

+ Thí sinh làm bài các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp theo Lịch thi trên cùng một Phiếu TLTN. Hết thời gian làm bài của môn thi thành phần cuối cùng của bài thi tổ hợp, CBCT mới thu Phiếu TLTN;

+ Trong suốt thời gian thi bài thi tổ hợp CBCT phải giám sát chặt chẽ không để thí sinh ghi chép các nội dung hoặc để lại các dấu hiệu liên quan đến bài thi, đề thi ra các giấy tờ, tài liệu, vật dụng nào khác ngoài bài thi, giấy nháp (có chữ ký của CBCT); phải kịp thời thu giữ các giấy tờ, tài liệu, vật dụng này (nếu phát hiện vi phạm);

+ Trong khoảng thời gian nghỉ chờ và làm thủ tục thi giữa 2 môn thi thành phần của bài thi tổ hợp (10 phút), thí sinh đã thi môn thành phần trước đó nếu có nhu cầu đặc biệt và hợp lý thì được CBCT xem xét cho phép ra ngoài phòng thi; thí sinh phải nộp Phiếu TLTN cho CBCT, chịu sự quản lý và phải tuân thủ hướng dẫn của cán bộ giám sát khi ở ngoài phòng thi. CBCT và cán bộ giám sát cần phối hợp chặt chẽ để cho thí sinh có nhu cầu lần lượt ra ngoài phòng thi, tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến trật tự phòng thi, trường thi.

+ Thí sinh khi rời khỏi phòng thi di chuyển về phòng chờ phải thực hiện đúng quy định; trong thời gian ở phòng chờ, phải thực hiện đúng quy định của phòng chờ (Phụ lục II). Cán bộ quản lý phòng chờ và cán bộ giám sát cần phối hợp chặt chẽ để thí sinh không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự các phòng thi khác và khu vực thi.

3.2. Cán bộ giám sát thi

a) Trưởng Điểm thi bố trí cán bộ giám sát phòng thi; đảm bảo mỗi cán bộ giám sát không quá 7 phòng thi. Riêng các phòng thi cho thí sinh dự thi 1 môn hoặc 2 môn thành phần của bài thi tổ hợp thì mỗi cán bộ giám sát không quá 3 phòng thi.

b) Cán bộ giám sát là cán bộ của sở GDĐT; cán bộ, giảng viên các trường ĐH; cán bộ, giáo viên trường phổ thông, có kinh nghiệm trong công tác tổ chức thi, nắm vững quy chế thi.

c) Cán bộ giám sát thi có trách nhiệm:

- Giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của CBCT, các thành viên khác tại khu vực được phân công; giám sát thí sinh được CBCT cho phép ra ngoài phòng thi;

- Kịp thời nhắc nhở CBCT, trật tự viên, công an, nhân viên y tế và lập biên bản nếu các đối tượng trên vi phạm quy chế thi;
- Kiến nghị Trưởng Điểm thi đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ hoặc thay đổi CBCT, trật tự viên, công an, nhân viên y tế nếu có vi phạm;
- Yêu cầu CBCT lập biên bản thí sinh vi phạm quy chế thi (nếu có);
- Phối hợp với thanh tra thi trong việc thanh tra, xử lý vi phạm.

3.3. Trật tự viên, công an, nhân viên phục vụ

a) Người được phân công bảo vệ khu vực nào có trách nhiệm giữ gìn trật tự an ninh tại khu vực đó, không được sang các khu vực khác. Không để bất kỳ người nào không có trách nhiệm vào khu vực mình phụ trách. Không bỏ vị trí, không làm việc riêng trong khi làm nhiệm vụ. Không được vào khu vực phòng thi khi chưa có ý kiến của Trưởng Điểm thi; không được trao đổi với thí sinh;

b) Báo cáo Trưởng Điểm thi về các tình huống xảy ra trong thời gian thi để kịp thời xử lý;

c) Công an được cử đến hỗ trợ Điểm thi còn có nhiệm vụ áp tải, bảo vệ an toàn đề thi và bài thi.

3.4. Nhân viên y tế

a) Có mặt thường xuyên trong suốt thời gian thi tại địa điểm do Điểm thi quy định để xử lý các trường hợp thí sinh đau ốm;

b) Khi Trưởng Điểm thi thông báo có thí sinh đau ốm bất thường trong thời gian thi, phải kịp thời điều trị hoặc cho đi bệnh viện cấp cứu, nếu cần thiết (có cán bộ giám sát và công an đi cùng);

c) Nghiêm cấm việc lợi dụng khám chữa bệnh tại chỗ để có những hành vi vi phạm quy chế thi.

3.5 Cán bộ kỹ thuật

Cán bộ kỹ thuật chịu trách nhiệm đảm bảo cho các thiết bị phục vụ Điểm thi hoạt động tốt như: Máy phát điện dự phòng, máy photocopy, máy vi tính (dùng để báo cáo nhanh), điện thoại trực thi, đường truyền điện thoại, đường truyền internet; đảm bảo camera giám sát hoạt động tốt 24 giờ/ngày. Trong giờ thi, trực điện thoại của Điểm thi. Không bỏ vị trí, không làm việc riêng trong khi làm nhiệm vụ; không được vào khu vực phòng thi khi chưa có ý kiến của Trưởng Điểm thi; không được trao đổi với thí sinh.

4. Xử lý các trường hợp đặc biệt

a) Thí sinh đến chậm: Nếu thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.

b) Thí sinh bị ốm trong khi đang thi: CBCT đề nghị cán bộ giám sát thi đưa thí sinh đến y tế của Điểm thi và lập biên bản bất thường. CBCT thu đề thi, giấy thi, giấy nháp của thí sinh, bảo quản và nộp cho Trưởng Điểm thi sau buổi thi. Nếu trong suốt buổi thi do thí sinh ốm không làm được bài thi và thí sinh tự nguyện

không nộp bài thi, coi thí sinh đó vắng thi, CBCT không thu bài thi môn đó của thí sinh, thí sinh không ký tên vào Phiếu thu bài thi.

c) Thí sinh có việc đột xuất đặc biệt xảy ra không thể tiếp tục thi, CBCT lập biên bản bất thường; thu đề thi, giấy thi, giấy nháp của thí sinh, bảo quản và nộp cho Trưởng Điểm thi sau buổi thi;

d) Thí sinh vi phạm quy chế ở mức bị đình chỉ thi, CBCT trong phòng thi lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, đề thi, giấy nháp, tang vật (nếu có) cho CBCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết 2 phần 3 thời gian làm bài thi tự luận và sau khi kết thúc giờ làm bài thi trắc nghiệm. Bài thi, đề thi, giấy nháp, tang vật (nếu có) của thí sinh vi phạm được niêm phong riêng nộp cùng biên bản cho Trưởng Điểm thi (không cho vào Túi đựng bài thi).

e) Xử lý các trường hợp khi CBCT mở túi đề thi phát hiện nhầm đề môn sắp thi hoặc trong túi đề thi có lẫn đề thi của môn sắp thi: CBCT cho ngay đề thi vào túi và báo cáo kịp thời với Trưởng Điểm thi (qua cán bộ giám sát thi), Trưởng Điểm thi lập biên bản và báo cáo ngay về Ban Coi thi xin ý kiến chỉ đạo. Trong thời gian đó, các CBCT cho thí sinh ngồi trật tự tại phòng thi, không ra khỏi phòng thi.

g) Các phóng viên báo, đài đến Điểm thi lấy tin phải xuất trình Thẻ nhà báo và Giấy giới thiệu của Sở GDĐT. Lãnh đạo Điểm thi cử người tiếp, khi sắp xếp được thời gian sẽ cung cấp thông tin về tình hình tại điểm thi. Trường hợp lãnh đạo Điểm thi bận điều hành các công việc của kỳ thi, cần thông báo rõ cho phóng viên biết. Trong quá trình làm thi tuyệt đối không để phóng viên vào phòng thi hoặc đến sát phòng thi phỏng vấn, ghi hình.

5. Kết thúc buổi thi

a) Trưởng Điểm thi phải bố trí lực lượng công an, trật tự viên để ổn định trật tự an toàn trong và ngoài cổng trường thi; cho nhân viên phục vụ thu nhặt giấy rác ở sân, cổng trường thi và yêu cầu lực lượng công an, trật tự viên trực tại cổng trường thi giải toả ách tắc giao thông và không để nhân viên tiếp thị phát tờ rơi, quảng cáo...

b) Sau mỗi buổi thi, Trưởng điểm thi lập biên bản về tình trạng sử dụng phiếu TLTN và ghi rõ các thông tin: Tổng số phiếu, số phiếu đã sử dụng, số phiếu thừa thu về, số phiếu hỏng, số phiếu thay thế. Trưởng Điểm thi phân công lãnh đạo Điểm thi thu bài, kiểm đếm bài thi và hồ sơ đầy đủ, ghi biên bản theo quy định, đóng gói niêm phong, sau đó Trưởng Điểm thi kiểm tra lại lần cuối cùng.

c) Sau mỗi buổi thi, CBCT, cán bộ giám sát thi phải nộp lại phù hiệu cho Trưởng Điểm thi.

d) Kết thúc kỳ thi, ngay sau khi bài thi được chuyển khỏi phòng lưu trữ bài thi; trước sự chứng kiến của Trưởng Điểm thi, Phó Trưởng Điểm thi là người của trường đại học, thanh tra và công an, cán bộ kỹ thuật của Điểm thi tháo thiết bị lưu trữ của camera và niêm phong theo quy định; trên tem niêm phong có đủ chữ ký

của tất cả thành viên chứng kiến. Trường Điểm thi lập biên bản bàn giao thiết bị lưu trữ của camera (đã niêm phong) cho Thủ trưởng cơ sở giáo dục nơi đặt Điểm thi chịu trách nhiệm bảo quản, lưu giữ trong thời gian ít nhất là 1 năm.

6. Gói bài thi

a) Túi số 1: Đựng bài thi và Phiếu thu bài thi từng phòng thi đã được niêm phong.

b) Túi số 2: Chứa các túi số 1 theo bài thi (môn ngoại ngữ của bài thi ngoại ngữ được đóng gói riêng). Ngay sau khi niêm phong các túi số 1 được hoàn tất, túi số 2 được niêm phong theo quy định trước toàn thể các thành viên của Điểm thi.

c) Túi số 3: Đựng hồ sơ thi, gồm

- Các gói Phiếu thu bài thi của mỗi buổi thi (xếp theo trật tự tăng dần của mã số phòng thi);

- 01 gói các biên bản xử lý kỷ luật cùng tang vật (nếu có);

- 01 gói các loại Biên bản của điểm thi, báo cáo nhanh về coi thi;

- 01 gói đựng các túi đề thi chưa sử dụng, các đề thừa, đề thi và giấy nháp của thí sinh trong môn thi thứ nhất và môn thi thứ hai của bài thi tổ hợp, túi đựng Phiếu TLTN thừa và hỏng;

d) Niêm phong: Bên ngoài túi số 2, túi số 3 có chữ ký vào mép giấy niêm phong của 2 đại diện CBCT, 2 Thư ký, Phó Trường Điểm thi là người của trường đại học và Trường Điểm thi;

Trường Điểm thi chịu trách nhiệm về việc niêm phong, đóng gói, bảo quản và bàn giao trực tiếp toàn bộ bài thi và hồ sơ thi của Điểm thi cho Sở GDĐT.

7. Giao nộp bài thi và hồ sơ của Điểm thi

Ngay sau buổi thi cuối cùng của kỳ thi, Trường Điểm thi trực tiếp giao nộp bài thi và hồ sơ thi cho Sở GDĐT về các địa điểm sau:

- Tại trường THPT Cổ Loa: Các Điểm thi trên địa bàn các huyện Mê Linh, Đông Anh, Sóc Sơn;

- Tại trường THPT Nguyễn Du-Thanh Oai: Các Điểm thi trên địa bàn các huyện Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Thường Tín;

- Tại trường THPT Phan Huy Chú-Quốc Oai: Các Điểm thi trên địa bàn các huyện Quốc Oai, Thạch Thất, Hoài Đức, Chương Mỹ;

- Tại trường THPT Sơn Tây: Các Điểm thi trên địa bàn các huyện Ba Vì, Đan Phượng, Phúc Thọ và thị xã Sơn Tây;

- Tại trường THPT Chu Văn An: Các Điểm thi trên địa bàn các quận và huyện Thanh Trì, Gia Lâm.

Chậm nhất 13h00 ngày 27/6/2019 các Điểm thi trên các huyện, thị xã phải bàn giao bài thi và hồ sơ thi cho Sở GDĐT tại các điểm tiếp nhận nêu trên; quá thời gian quy định Trường Điểm thi nộp bài thi và hồ sơ thi về Trường THPT Chu Văn An.

C. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo đột xuất: Trong quá trình tổ chức và điều hành kỳ thi, khi cần thiết báo cáo về Sở GDĐT theo các số máy sau:

- | | |
|--|---------------|
| + Trục Ban Coi thi: Số máy | 02438.261.434 |
| + Phó Giám đốc trực: Đ/c Phạm Văn Đại | 0936.196.868 |
| + Trưởng phòng QLT&KĐCLGD: Đ/c Phạm Quốc Toàn | 0915.370.003 |
| + Chánh thanh tra Sở: Đ/c Đoàn Thị Kiều Oanh | 0904.133.985 |
| + Trưởng phòng Giáo dục phổ thông: Đ/c Kiều Văn Minh | 0912.144.619 |

2. Báo cáo nhanh

Trưởng Điểm thi báo cáo về Ban Chỉ đạo thi qua Website của Sở GDĐT (www.hanoiedu.vn/thithptqg) vào các thời gian quy định sau:

- Chậm nhất 11h00 ngày 24/6/2019: Báo cáo công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, số lượng các thành viên tham gia công tác coi thi, điều chỉnh số điện thoại trực thi (nếu có);

- Chậm nhất 18h00 ngày 24/6/2019: Báo cáo số lượng thí sinh đến làm thủ tục dự thi, tổng hợp yêu cầu sửa chữa các sai sót;

- Báo cáo nhanh các buổi thi: Hết giờ làm bài, các Điểm thi báo cáo ngay về Ban Chỉ đạo thi, chậm nhất 11h00 đối với các buổi thi sáng và 16h15 đối với các buổi thi chiều.

Sở GDĐT yêu cầu các ông (bà) Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc các Học viện, Hiệu trưởng các trường Đại học; Trưởng phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã; Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX, Trưởng Điểm thi triển khai các văn bản về Quy chế thi, hướng dẫn coi thi tới tất cả thành viên của đơn vị, của Điểm thi nhằm thực hiện kỳ thi an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



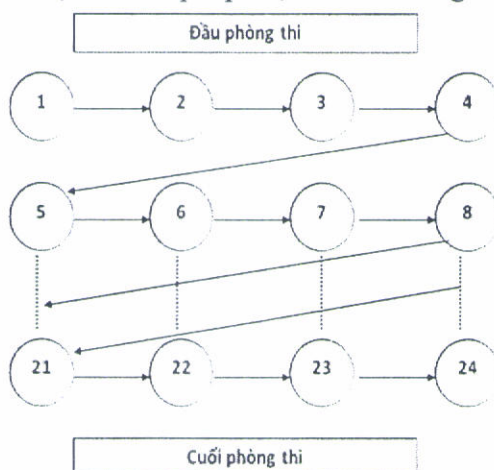
Phạm Văn Đại

Phụ lục I
SƠ ĐỒ THỨ TỰ PHÁT ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM

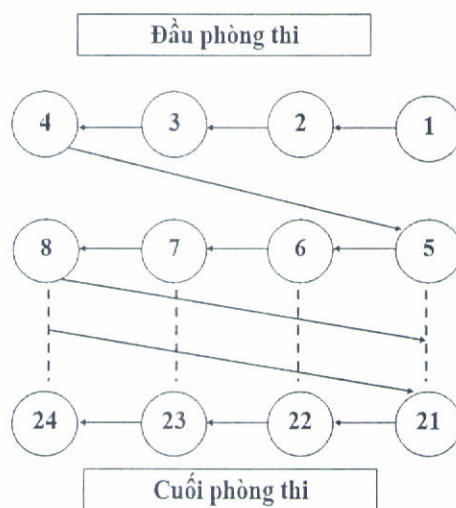
(Kèm theo Công văn số 2462/SGDDĐT-QLT ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Sở GDĐT Hà Nội)

Phiếu bốc thăm theo một trong hai cách (mỗi cách chiếm tỷ lệ 50%):

1) Cách 1: Phát theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải, từ trên xuống dưới - như hình vẽ



2) Cách 2: Phát theo thứ tự lần lượt từ phải qua trái, từ trên xuống dưới - như hình vẽ



Phụ lục II
QUY ĐỊNH PHÒNG CHỜ

(Kèm theo Công văn số 462 /SGDDT-QLT ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Sở GDĐT Hà Nội)

Thí sinh phải giữ gìn trật tự, tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của cán bộ quản lý phòng chờ, không được sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ thiết bị liên lạc nào khác; việc sử dụng điện thoại di động hoặc các thiết bị liên lạc trong thời gian này được coi như hành vi vi phạm kỷ luật trường thi, bị lập biên bản và xử lý theo Quy chế thi. Nếu thí sinh có nhu cầu đặc biệt, hợp lý thì được cán bộ quản lý phòng chờ xem xét cho phép ra ngoài; khi ra ngoài, thí sinh phải tuân thủ hướng dẫn của cán bộ giám sát khi ở ngoài phòng chờ; thí sinh lần lượt và trật tự ra ngoài, tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự các phòng thi khác và khu vực thi.